

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày: 31/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Anh

2. Bà Nguyễn Thị Khánh Ly

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 31/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS, ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo:

Vàng Thị D (Tên gọi khác: Lù Thị S) - Sinh ngày: 01/01/1984;
Tại: Tân Uyên, Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù A T (đã chết) và bà: Giàng Thị M – Sinh năm: 1948; bố dượng: Vàng A L (đã chết); Bị cáo có chồng: Giàng A C – Sinh năm: 1975 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2015, Lù Thị S bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 12/2015/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 19 giờ 10 phút ngày 21/02/2021, đến hồi 19 giờ 10 phút ngày 24/02/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang cư trú tại bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng Thị D, sinh năm 1984, trú tại: bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là người nghiện chất ma túy. Chiều ngày 21/02/2021, Vàng Thị D đi bộ từ nhà ở bản S, xã P lên bản N, xã P mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Đến bản N, D gặp một người đàn ông dân tộc Thái (D không rõ nhân thân lai lịch). Qua nói chuyện, D hỏi mua được của người đàn ông lạ mặt đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa đựng Heroine và 02 viên hồng phiến (*trong đó có 01 viên hình tròn và 01 viên hình bán nguyệt*) với giá 150.000 đồng. Mua được Heroine và hồng phiến, D nắm giữ trong lòng bàn tay trái không cho ai biết rồi đi bộ quay về. Hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, Vàng Thị D đang đi trên đường quốc lộ thuộc bản N, xã Phúc Than thì bị Công an xã Phúc Than phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng Vàng Thị D giao nộp là 01 gói Heroine (*phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng*) có khối lượng 0,29 gam và 02 viên hồng phiến (*trong đó có 01 viên hình tròn và 01 viên hình bán nguyệt*) có khối lượng 0,18 gam. Ngay sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an xã Phúc Than đã thông báo và chuyển toàn bộ vật chứng, đối tượng cùng các tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/02/2021, Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy các mẫu chất bột, màu trắng; số viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị D gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 22/02/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Thị D có khối lượng: 0,29 gam; số viên nén màu hồng có khối lượng 0,18 gam. Tại bản kết luận giám định số: 201 ngày 24/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **“ 01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”; 01 mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.**

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,23 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Vàng Thị D. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Thị D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Khấu trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ từ hồi 19 giờ 10 phút ngày 21/02/2021 đến hồi 19 giờ 10 phút ngày 24/02/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang khi bị cáo thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 21/02/2021, tại bản N, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị D đã mua trái phép 0,29 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamin với giá 150.000 đồng mục đích để sử dụng. Mua được ma túy,

D chưa kịp sử dụng thì hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, D bị Công an xã Phúc Than bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,29 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamin. Sau đó, vụ án được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Thị D đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chiếu theo Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy xác định bị cáo D đã tàng trữ trái phép là 0,29 gam Heroine + 0,18 gam Methamphetamin = 0,47 gam. Như vậy, theo quy định thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng Thị D thuộc điểm i khoản 1 Điều 249 – Bộ luật Hình sự.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng Thị D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mặc dù bị cáo Vàng Thị D chưa có tiền án, tiền sự; song xét về nhân thân bị cáo thì thấy rằng: vào năm 2015, bị cáo D (khi đó có tên gọi là Lù Thị S và sau này Cơ quan điều tra cũng đã xác định Vàng Thị D và Lù Thị S là một người) đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, lao động, giáo dục các con, làm tròn bổn phận của người mẹ, nhưng bị cáo vì nghiện chất ma túy, để đáp ứng nhu cầu không chính đáng của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật

ng nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, lại là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

01 bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Heroine là vật cấm tàng trữ, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị cáo Vàng Thị D khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: gia đình bị cáo Vàng Thị D thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Thị D** (*Tên gọi khác: Lù Thị S*) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng Thị D 02 (hai) năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ từ hồi 19 giờ 10 phút ngày 21/02/2021 đến hồi 19 giờ 10 phút ngày 24/02/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 01(một) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Khánh Ly

Hoàng Thị Anh

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Phúc Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

